

PHỤ LỤC NGÀNH XÉT TUYỂN BỔ SUNG CỦA TRƯỜNG ĐẠI HỌC SƯ PHẠM KỸ THUẬT
(Kèm theo Thông báo số 3917/TB-ĐHĐN ngày 11 tháng 9 năm 2023 của Giám đốc ĐHĐN)

TT	Mã trường	Tên ngành/chuyên ngành	Mã ĐKXT	Chỉ tiêu dự kiến	Tổ hợp xét tuyển	Mã tổ hợp xét tuyển	Tiêu chí phụ đối với các thí sinh bằng điểm	Điểm chuẩn giữa các tổ hợp	Ngưỡng ĐBCL đầu vào
1	DSK	Sư phạm Kỹ thuật công nghiệp (chuyên ngành Công nghệ thông tin)	7140214	3	1. Toán + Vật lý + Hóa học 2. Toán + Vật lý + Tiếng Anh 3. Toán + Vật lý + Ngữ văn 4. Toán + Tiếng Anh + Ngữ văn	1. A00 2. A01 3. C01 4. D01	Ưu tiên môn Toán	Bằng nhau	21,70
2	DSK	Công nghệ kỹ thuật ô tô (đào tạo 2 năm đầu tại Kon Tum)	7510205KT	30	1. Toán + Vật lý + Hóa học 2. Toán + Vật lý + Tiếng Anh 3. Toán + Vật lý + Ngữ văn 4. Toán + Tiếng Anh + Ngữ văn	1. A00 2. A01 3. C01 4. D01	Ưu tiên môn Toán	Bằng nhau	16,55
3	DSK	Kỹ thuật cơ sở hạ tầng (chuyên ngành Xây dựng hạ tầng đô thị)	7580210	5	1. Toán + Vật lý + Hóa học 2. Toán + Vật lý + Tiếng Anh 3. Toán + Vật lý + Ngữ văn 4. Toán + Tiếng Anh + Ngữ văn	1. A00 2. A01 3. C01 4. D01	Ưu tiên môn Toán	Bằng nhau	15,40
4	DSK	Kỹ thuật thực phẩm	7540102	12	1. Toán + Vật lý + Hóa học 2. Toán + Vật lý + Tiếng Anh 3. Toán + Hóa học + Sinh học 4. Toán + Tiếng Anh + Ngữ văn	1. A00 2. A01 3. B00 4. D01	Ưu tiên môn Toán	Bằng nhau	16,45

Ghi chú:

- Điểm xét tuyển = Tổng điểm 3 môn thuộc tổ hợp xét tuyển + Điểm ưu tiên khu vực, đối tượng.
- Trường hợp tổng số thí sinh trúng tuyển của một ngành <15, các thí sinh sẽ được phép đăng ký chuyển sang ngành đào tạo khác có cùng tổ hợp xét tuyển, cùng phương thức tuyển và có điểm xét tuyển cao hơn điểm trúng tuyển của ngành sẽ chuyển sang.